

Số: 89/2020/QĐST-DS

Thủ Đức, ngày 20 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **12 tháng 5 năm 2020**, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 98/2020/TLST-DS Ngày 11 tháng 3 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X

Trụ sở: Số 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Trần Hàng Tổ N, sinh năm 1990; Chức vụ: Nhân viên; Địa chỉ: Lầu 8, tòa nhà ACB Tower, 444A-446 Cách Mạng Tháng 8, phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: bà Vũ Thị H, sinh năm 1980

Thường trú: Số 520/22A đường Quốc Lộ 13, khu phố 6, phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP X và bà Vũ Thị H cùng thống nhất xác định số tiền mà bà Vũ Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP X tổng cộng cả lãi và gốc tính đến ngày 12/5/2020 bà H còn nợ là 132.344.409 (Một trăm ba mươi hai triệu, ba trăm bốn mươi bốn nghìn, bốn trăm linh chín) đồng (trong đó số tiền nợ gốc là 91.665.002 đồng, tiền nợ lãi tính đến ngày 12/5/2020 là 40.679.407 đồng).

Ngoài ra bà Vũ Thị H không còn khoản nợ nào khác với Ngân hàng TMCP X. Ngân hàng TMCP X và bà Vũ Thị H cùng thống nhất phương thức thanh toán như sau:

Ngày 30/5/2020 bà Vũ Thị H thanh toán 11.000.000 (Mười một triệu) đồng cho Ngân hàng TMCP X, các tháng tiếp theo từ tháng 6/2020 trở đi thanh toán 11.000.000 (Mười một triệu) đồng vào ngày 30 của mỗi tháng, trả liên tiếp cho đến khi hết số nợ trên.

Kể từ ngày 13/5/2020 trở đi bà Vũ Thị H vẫn phải tiếp tục chịu thanh toán lãi suất cho Ngân hàng TMCP X trên số tiền gốc còn chưa thanh toán theo quy định của hợp đồng và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Trong thời gian thanh toán, mà bà Vũ Thị H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ trên cho Ngân hàng TMCP X thì Ngân hàng TMCP X có quyền yêu cầu thi hành án.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 3.308.610 (Ba triệu, ba trăm linh tám nghìn, sáu trăm mười) đồng bà Vũ Thị H chịu theo quy định. Hoàn tiền tạm ứng án phí 3.103.170 (Ba triệu, một trăm linh ba nghìn, một trăm bảy mươi) đồng cho Ngân hàng TMCP X theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0056806 nộp ngày 11/3/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Chi cục THA DS Q.Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Loan